



ONDEMAND

Quyết toán thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp: Thực tiễn và Kinh nghiệm

Thành phố Hồ Chí Minh

—

Ngày 15 tháng 01 năm 2025



Tham dự chương trình



Vui lòng đảm bảo kết nối internet/
wifi ổn định.

Sử dụng trình duyệt Chrome,
Safari để có trải nghiệm tốt nhất.



Micro của khách tham dự được
tự động tắt khi chuyên gia
KPMG trình bày.



Đặt câu hỏi vào biểu tượng “**Chat**”
trên màn hình.

Đội ngũ KPMG sẽ thu thập câu hỏi
và trả lời trong phần Hỏi & đáp.



ONDEMAND

Thông tin diễn giả



Nguyễn Thị Thảo Ly

Giám đốc

Dịch vụ Thuế và Hỗ trợ doanh nghiệp
KPMG Việt Nam



Nội dung chương trình

01 Quyết toán thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp: Những điều cần lưu ý

02 Hỏi & đáp Quyết toán thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp: Những bài học kinh nghiệm

03 Hỏi & đáp

01

Quyết toán thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp: Những điều cần lưu ý



1. kê khai doanh thu tính thuế TNDN



Câu hỏi

Trong năm tài chính 2024, Công ty A bán hàng cho Công ty B, trong đó hàng hóa được giao cho Công ty B theo biên bản giao hàng vào ngày 29/12/2024, hóa đơn được xuất vào ngày 05/01/2025 và Công ty ghi nhận doanh thu kế toán theo ngày hóa đơn. Trong trường hợp này, Công ty A cần làm gì khi thực hiện quyết toán thuế TNDN năm 2024?

A

Không điều chỉnh

B

Điều chỉnh tăng doanh thu tính thuế TNDN

C

Điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế TNDN

1. kê khai doanh thu tính thuế TNDN

?

Câu hỏi

Trong năm tài chính 2024, Công ty A bán hàng cho Công ty B, trong đó hàng hóa được giao cho Công ty B theo biên bản giao hàng vào ngày 29/12/2024, hóa đơn được xuất vào ngày 05/01/2025 và Công ty ghi nhận doanh thu kế toán theo ngày hóa đơn. Trong trường hợp này, Công ty A cần làm gì khi thực hiện quyết toán thuế TNDN năm 2024?

C

Điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế TNDN

A

Không điều chỉnh

B

Điều chỉnh tăng doanh thu tính thuế TNDN

2. Ưu đãi thuế TNDN đối với gia hạn thời gian hoạt động của dự án đầu tư

?

Câu hỏi

Năm 2008, Công ty Y đăng ký thực hiện dự án đầu tư trong 15 năm và được hưởng ưu đãi thuế TNDN 4 miễn 9 giảm và thuế suất ưu đãi 10% trong 15 năm. Công ty có doanh thu và thu nhập chịu thuế từ năm 2011. Trong quá trình hoạt động, Công ty Y gia hạn thời gian hoạt động của dự án thêm 5 năm nữa.

Lựa chọn nào sau đây là đúng khi Công ty Y quyết toán thuế TNDN năm 2024?

A

Áp dụng thuế suất ưu đãi 5%

B

Áp dụng thuế suất ưu đãi 10%

C

Áp dụng thuế suất phổ thông 20%

2. Ưu đãi thuế TNDN đối với gia hạn thời gian hoạt động của dự án đầu tư

?

Câu hỏi

Năm 2008, Công ty Y đăng ký thực hiện dự án đầu tư trong 15 năm và được hưởng ưu đãi thuế TNDN 4 miễn 9 giảm và thuế suất ưu đãi 10% trong 15 năm. Công ty có doanh thu và thu nhập chịu thuế từ năm 2011. Trong quá trình hoạt động, Công ty Y gia hạn thời gian hoạt động của dự án thêm 5 năm nữa.

Lựa chọn nào sau đây là đúng khi Công ty Y quyết toán thuế TNDN năm 2024?

C

Áp dụng thuế suất phổ thông 20%

A

Áp dụng thuế suất ưu đãi 5%

B

Áp dụng thuế suất ưu đãi 10%

3. Ưu đãi thuế TNDN đối với đầu tư mở rộng

?

Câu hỏi

Công ty C là một công ty SX được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn ưu đãi, bao gồm 02 năm miễn thuế TNDN (kể từ năm 2020) kể từ khi có thu nhập chịu thuế TNDN và 04 năm tiếp theo giảm 50% thuế TNDN. Trong năm tài chính 2024, Công ty đã sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư để bổ sung ngành nghề thương mại, và các yếu tố khác (như vốn đầu tư...) không thay đổi. Lựa chọn nào sau đây là phù hợp khi xác định ưu đãi thuế TNDN của Công ty C khi quyết toán thuế TNDN năm 2024?

A

Áp dụng thuế suất phổ thông 20% đối với thu nhập chịu thuế từ ngành nghề thương mại

B

Áp dụng giảm 50% thuế TNDN đối với thu nhập chịu thuế của Công ty

C

Áp dụng miễn thuế đối với thu nhập chịu thuế tăng thêm từ hoạt động thương mại

3. Ưu đãi thuế TNDN đối với đầu tư mở rộng

?

Câu hỏi

Công ty C là một công ty SX được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn ưu đãi, bao gồm 02 năm miễn thuế TNDN (kể từ năm 2020) kể từ khi có thu nhập chịu thuế TNDN và 04 năm tiếp theo giảm 50% thuế TNDN. Trong năm tài chính 2024, Công ty đã sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư để bổ sung ngành nghề thương mại, và các yếu tố khác (như vốn đầu tư...) không thay đổi. Lựa chọn nào sau đây là phù hợp khi xác định ưu đãi thuế TNDN của Công ty C khi quyết toán thuế TNDN năm 2024?

A

Áp dụng thuế suất phổ thông 20% đối với thu nhập chịu thuế từ ngành nghề thương mại

B

Áp dụng giảm 50% thuế TNDN đối với thu nhập chịu thuế của Công ty

C

Áp dụng miễn thuế đối với thu nhập chịu thuế tăng thêm từ hoạt động thương mại

4. Chi phí Phúc lợi cho nhân viên

?

Câu hỏi

Trong các khoản phúc lợi cho nhân viên sau, khoản chi nào được tính vào tổng số chi có tính chất phúc lợi để so sánh với 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp?

A

Tiền lì xì Tết

B

Tiền khám sức khỏe định kỳ hàng năm

C

Tiền khoán chi điện thoại theo quy chế công ty

4. Chi phí Phúc lợi cho nhân viên

?

Câu hỏi

Trong các khoản phúc lợi cho nhân viên sau, khoản chi nào được tính vào tổng số chi có tính chất phúc lợi để so sánh với 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp?

A

Tiền lì xì Tết

B

Tiền khám sức khỏe định kỳ hàng năm

C

Tiền khoán chi điện thoại theo quy chế công ty

5. Chi phí bản quyền

?

Câu hỏi

Trong các khoản phúc lợi cho nhân viên sau, khoản chi nào được tính vào tổng số chi có tính chất phúc lợi để so sánh với 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp?

A

Không có bảng tính chi tiết của khoản phí cố định hàng năm.

B

Công ty B không phải là chủ sở hữu bằng sáng chế của Sản phẩm này.

C

Công ty G chưa kê khai thuế Nhà thầu nước ngoài cho khoản phí này

5. Chi phí bản quyền

?

Câu hỏi

Trong các khoản phúc lợi cho nhân viên sau, khoản chi nào được tính vào tổng số chi có tính chất phúc lợi để so sánh với 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp?

B

Công ty B không phải là chủ sở hữu bằng sáng chế của Sản phẩm này.

A

Không có bảng tính chi tiết của khoản phí cố định hàng năm.

C

Công ty G chưa kê khai thuế Nhà thầu nước ngoài cho khoản phí này

6. Chi phí lương cho người lao động nước ngoài

?

Câu hỏi

Trong năm 2024, một chuyên gia nước ngoài của Công ty mẹ được cử đến Việt Nam để hỗ trợ hoạt động của Công ty G tại Việt Nam, theo thỏa thuận giữa Công ty G và Công ty mẹ. Chuyên gia vẫn giữ nguyên hợp đồng lao động với Công ty mẹ và làm việc tại Việt Nam theo thư phái cử từ Công ty mẹ theo diện điều chuyển nội bộ. Chuyên gia nhận được giấy phép lao động bị trễ 02 tháng sau ngày bắt đầu làm việc tại Việt Nam. Trong trường hợp này, rủi ro thuế TNDN đối với Công ty G là gì?

A

Không có rủi ro thuế TNDN vì chi phí liên quan đến chuyên gia này được coi là chi phí được trừ theo quy định thuế TNDN

B

Chi phí liên quan đến chuyên gia này không được coi là chi phí được trừ do không có hợp đồng lao động được ký kết giữa chuyên gia nước ngoài và Công ty G

C

Chi phí cho chuyên gia nước ngoài phát sinh trong 02 tháng trước khi nhận được giấy phép lao động có rủi ro không được tính là chi phí được trừ của năm 2024

6. Chi phí lương cho người lao động nước ngoài

?

Câu hỏi

Trong năm 2024, một chuyên gia nước ngoài của Công ty mẹ được cử đến Việt Nam để hỗ trợ hoạt động của Công ty G tại Việt Nam, theo thỏa thuận giữa Công ty G và Công ty mẹ. Chuyên gia vẫn giữ nguyên hợp đồng lao động với Công ty mẹ và làm việc tại Việt Nam theo thư phái cử từ Công ty mẹ theo diện điều chuyển nội bộ. Chuyên gia nhận được giấy phép lao động bị trễ 02 tháng sau ngày bắt đầu làm việc tại Việt Nam. Trong trường hợp này, rủi ro thuế TNDN đối với Công ty G là gì?

C

Chi phí cho chuyên gia nước ngoài phát sinh trong 02 tháng trước khi nhận được giấy phép lao động có rủi ro không được tính là chi phí được trừ của năm 2024

A

Không có rủi ro thuế TNDN vì chi phí liên quan đến chuyên gia này được coi là chi phí được trừ theo quy định thuế TNDN

B

Chi phí liên quan đến chuyên gia này không được coi là chi phí được trừ do không có hợp đồng lao động được ký kết giữa chuyên gia nước ngoài và Công ty G

7. Chi phí lương cho người lao động nước ngoài

?

Câu hỏi

Trong năm 2024, người lao động nước ngoài của Công ty H được hưởng các trợ cấp sau theo hợp đồng lao động đã ký kết:

- (i) Trợ cấp đồng phục tiền mặt - 300.000 đồng/ tháng;
- (ii) Tiền thuê nhà - 15.000.000 đồng/tháng ;
- (iii) Học phí cho con của nhân viên cấp học đại học tại Việt Nam (theo hóa đơn/biên lai thực tế phát sinh);
- (iv) Bảo hiểm y tế cho gia đình (theo hoá đơn/biên lai thực tế phát sinh).

Những trợ cấp nào ở trên được trừ thuế TNDN năm 2024?

A

(i) và (ii)

B

(i), (ii) và (iii)

C

(i), (ii), (iii) và (iv)

7. Chi phí lương cho người lao động nước ngoài

?

Câu hỏi

Trong năm 2024, người lao động nước ngoài của Công ty H được hưởng các trợ cấp sau theo hợp đồng lao động đã ký kết:

- (i) Trợ cấp đồng phục tiền mặt - 300.000 đồng/ tháng;
- (ii) Tiền thuê nhà - 15.000.000 đồng/tháng ;
- (iii) Học phí cho con của nhân viên cấp học đại học tại Việt Nam (theo hóa đơn/biên lai thực tế phát sinh);
- (iv) Bảo hiểm y tế cho gia đình (theo hoá đơn/biên lai thực tế phát sinh).

Những trợ cấp nào ở trên được trừ thuế TNDN năm 2024?

A

(i) và (ii)

B

(i), (ii) và (iii)

C

(i), (ii), (iii) và (iv)

8. Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện

?

Câu hỏi

Tại ngày 31/12/2024, Công ty I ghi nhận đánh giá các tài khoản có gốc ngoại tệ như sau. Khi lập tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2024, Công ty I cần điều chỉnh gì?

	Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	Đơn vị: triệu đồng	Chênh lệch tỷ giá thực hiện
Tài khoản phải thu	-600		500
Tài khoản phải trả	-550		400
Tiền	300		-250
TỔNG CỘNG	-850		650

Lưu ý:

- Công ty thực hiện đánh giá một lần vào cuối tháng và revert vào ngày 1 đầu tháng sau
- Giá trị dương (+): lãi, giá trị âm (-): lỗ

A

Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế 300 triệu đồng

B

Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế 850 triệu đồng

C

Điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế 300 triệu đồng

8. Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện

?

Câu hỏi

Tại ngày 31/12/2024, Công ty I ghi nhận đánh giá các tài khoản có gốc ngoại tệ như sau. Khi lập tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2024, Công ty I cần điều chỉnh gì?

	Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	Đơn vị: triệu đồng	Chênh lệch tỷ giá thực hiện
Tài khoản phải thu	-600		500
Tài khoản phải trả	-550		400
Tiền	300		-250
TỔNG CỘNG	-850		650

Lưu ý:

- Công ty thực hiện đánh giá một lần vào cuối tháng và revert vào ngày 1 đầu tháng sau
- Giá trị dương (+): lãi, giá trị âm (-): lỗ

A

Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế 300 triệu đồng

B

Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế 850 triệu đồng

C

Điều chỉnh giảm lợi nhuận trước thuế 300 triệu đồng

9. Dự phòng hàng tồn kho

?

Câu hỏi

Trong năm 2024, Công ty K có phát sinh khoản trích lập dự phòng hàng tồn kho là 400 triệu đồng căn cứ vào thời hạn lưu kho theo chính sách của Tập đoàn. Theo quy định thuế hiện hành, Công ty K có thể ghi nhận ghi chi phí dự phòng hàng tồn kho là chi phí được trừ là bao nhiêu?

A

0

B

400 triệu

C

Khoản trích lập dự phòng theo NRV và có hồ sơ theo quy định

9. Dự phòng hàng tồn kho

?

Câu hỏi

Trong năm 2024, Công ty K có phát sinh khoản trích lập dự phòng hàng tồn kho là 400 triệu đồng căn cứ vào thời hạn lưu kho theo chính sách của Tập đoàn. Theo quy định thuế hiện hành, Công ty K có thể ghi nhận ghi chi phí dự phòng hàng tồn kho là chi phí được trừ là bao nhiêu?

C

Khoản trích lập dự phòng theo NRV và có hồ sơ theo quy định

A

0

B

400 triệu

10. Chi phí trả cho bên liên kết

?

Câu hỏi

Trong năm 2024, Công ty M có phát sinh chi phí hỗ trợ về công nghệ thông tin (IT shared services) trả cho Công ty mẹ tại Singapore với tổng số tiền là 3 tỷ đồng. Công ty mẹ xuất hóa đơn hàng tháng cho Công ty M và Công ty M có lập hồ sơ xác định giá thị trường. Hỏi Công ty M sẽ ghi nhận khoản chi phí này như thế nào sau đây khi lập quyết toán thuế TNDN?

A

Toàn bộ chi phí IT không được trừ thuế TNDN

B

Chi phí IT được trừ thuế TNDN theo Hợp đồng, hóa đơn và dịch vụ thực hiện

C

Chi phí IT được trừ thuế TNDN với điều kiện bổ sung thêm hồ sơ theo quy định tại Nghị định 132

10. Chi phí trả cho bên liên kết

?

Câu hỏi

Trong năm 2024, Công ty M có phát sinh chi phí hỗ trợ về công nghệ thông tin (IT shared services) trả cho Công ty mẹ tại Singapore với tổng số tiền là 3 tỷ đồng. Công ty mẹ xuất hóa đơn hàng tháng cho Công ty M và Công ty M có lập hồ sơ xác định giá thị trường. Hỏi Công ty M sẽ ghi nhận khoản chi phí này như thế nào sau đây khi lập quyết toán thuế TNDN?

C

Chi phí IT được trừ thuế TNDN với điều kiện bổ sung thêm hồ sơ theo quy định tại Nghị định 132

A

Toàn bộ chi phí IT không được trừ thuế TNDN

B

Chi phí IT được trừ thuế TNDN theo Hợp đồng, hóa đơn và dịch vụ thực hiện

11. Chuyển lỗ

?

Câu hỏi

Một chi nhánh hạch toán độc lập của Công ty N phát sinh lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và 2023, tương ứng 1.2 tỷ đồng và 1.5 tỷ đồng. Đến năm 2024, theo yêu cầu của Tập đoàn, Công ty đã thực hiện các thủ tục chuyển đổi chi nhánh hạch toán độc lập này sang hạch toán phụ thuộc của Công ty N. Do kinh doanh có lãi trong năm 2024 nên Công ty N có kế hoạch chuyển số lỗ 2.7 tỷ đồng của chi nhánh khi tính thu nhập tính thuế TNDN.

Nhận định nào dưới đây phù hợp với quy định hiện hành?

A

Khoản lỗ của chi nhánh được chuyển toàn bộ sang Công ty N trong năm 2024

B

Khoản lỗ của chi nhánh không được chuyển sang Công ty N trong năm 2024

11. Chuyển lỗ

?

Câu hỏi

Một chi nhánh hạch toán độc lập của Công ty N phát sinh lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và 2023, tương ứng 1.2 tỷ đồng và 1.5 tỷ đồng. Đến năm 2024, theo yêu cầu của Tập đoàn, Công ty đã thực hiện các thủ tục chuyển đổi chi nhánh hạch toán độc lập này sang hạch toán phụ thuộc của Công ty N. Do kinh doanh có lãi trong năm 2024 nên Công ty N có kế hoạch chuyển số lỗ 2.7 tỷ đồng của chi nhánh khi tính thu nhập tính thuế TNDN.

Nhận định nào dưới đây phù hợp với quy định hiện hành?

B

Khoản lỗ của chi nhánh không được chuyển sang Công ty N trong năm 2024

A

Khoản lỗ của chi nhánh được chuyển toàn bộ sang Công ty N trong năm 2024

02

Quyết toán thuế

Thu Nhập Doanh Nghiệp:

Những bài học kinh nghiệm



Trường hợp 1:

Hướng giải quyết đối với các hóa đơn liên quan các doanh nghiệp bỏ trốn phát sinh trước thời điểm Cơ quan thuế thông báo doanh nghiệp bỏ trốn?

Trả lời: _____

Chi phí có hóa đơn của NCC trước thời điểm bỏ trốn, nếu có hồ sơ chứng minh giao dịch thực tế phát sinh như hợp đồng, biên bản nghiệm thu/ bàn giao và chứng từ chuyển tiền chứng minh thanh toán, thì có thể được tính vào chi phí được trừ

Thực tế cơ quan thuế có thể yêu cầu chuyển sang công an xác minh hóa đơn, thủ tục có thể mất thời gian, nên các công ty cần cân nhắc. Tuy nhiên, thực tế KPMG quan sát có trường hợp sau xác minh của công an thì hóa đơn được coi là hợp lệ.

Trường hợp 2:

Trong năm 2024, Công ty chúng tôi nhận được email từ cơ quan thuế quản lý với nội dung như sau: "Theo số liệu ghi nhận trên Hệ thống Hóa đơn điện tử, Công ty D (nhà cung cấp của công ty chúng tôi) có giá trị hàng hóa dịch vụ bán ra vượt quá giá trị hàng tồn kho thuộc diện cảnh báo rủi ro". Công ty chúng tôi có gặp rủi ro gì khi hạch toán hóa đơn của công ty D này vào chi phí được trừ khi quyết toán thuế TNDN năm 2024 không? Công ty Z cần làm gì trong tình huống này?

Trả lời:

Theo thông báo của Tổng Cục thuế, hệ số K được hiểu là một tham số hay một ngưỡng giới hạn dùng để kiểm tra xuất hóa đơn vượt ngưỡng an toàn dựa trên thương số của Tổng giá trị hàng hóa bán ra trên hóa đơn với tổng giá trị hàng tồn kho và tổng giá trị trị hàng hóa mua vào. Trên cơ sở đó, cục thuế sẽ thực hiện kiểm tra NNT để xem xét, xác định các trường hợp thuộc diện ngừng sử dụng HĐĐT theo quy định hay không. Hiện nay, trong thời gian trước khi thực hiện triển khai chính thức, TCT sẽ phối hợp với các cục thuế địa phương để tổ chức kiểm tra kết quả kiểm soát theo giá trị hệ số K và tiến hành lập “Danh sách NNT thuộc diện giám sát xuất hóa đơn vượt ngưỡng an toàn”. Sau thời điểm triển khai chính thức, nếu doanh nghiệp có hệ số K vượt ngưỡng sẽ bị ngừng sử dụng hóa đơn lập tức.

Trong trường hợp nhà cung cấp bị cơ quan thuế áp dụng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn thì chi phí liên quan có rủi ro không được chấp nhận cho mục đích tính thuế TNDN do liên quan đến doanh nghiệp có rủi ro cao về hóa đơn. Do đó, Công ty Z cần liên hệ với nhà cung cấp để xác minh lại thông tin và chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, chứng từ chứng minh giao dịch thực tế có diễn ra để giải trình với cơ quan thuế sau này.

Trường hợp 3:

Chênh lệch hàng tồn kho giữa kế toán và báo cáo hải quan sẽ có rủi ro như thế nào về thuế và hướng xử lý đối với phần chênh lệch đó sẽ như thế nào?

Trả lời: _____

Hàng tồn kho < Báo cáo hải quan	Hàng tồn kho > Báo cáo hải quan
Chênh lệch âm	Chênh lệch dương
<p>→ Thiếu hụt NVL không rõ nguyên nhân → bị xem là tiêu thụ nội địa</p> <ul style="list-style-type: none">Thuế TNDN: Giảm giá vốn hàng bán hoặc Tăng doanh thuThuế GTGT: Tăng thuế GTGT đầu ra	<p>→ Dư thừa NVL không rõ nguyên nhân</p> <ul style="list-style-type: none">Thuế TNDN: Bị ấn định thu nhập khác → có thể không được áp dụng ưu đãi thuế TNDNThuế GTGT: Truy thu thuế GTGT nhập khẩu

→ Công ty phải bổ sung các hồ sơ chứng từ chứng minh lí do NVL thừa/ thiếu so với báo cáo hải quan, để giải trình và thuyết phục cơ quan thuế.

Trường hợp 4:

Công ty có phát sinh chi phí lãi vay cho vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ, vậy chi phí lãi vay này phân bổ cho các lĩnh vực ưu đãi như thế nào nếu Công ty không thể hạch toán chi tiết theo từng lĩnh vực ưu đãi. Trường hợp doanh nghiệp đang bị lỗ, chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ có bị loại trừ khi tính thuế TNDN không? Đồng thời, Công ty thuộc loại hình ngành nghề được ưu đãi nên việc quyết toán thuế TNDN sẽ theo từng chi nhánh nơi phát sinh hoạt động kinh doanh. Vậy ở các chi nhánh khác nhau sẽ phát sinh lãi/lỗ khác nhau, vậy việc cán trừ lãi/lỗ sẽ thực hiện như thế nào giữa các lĩnh vực ưu đãi và các chi nhánh (vì xảy ra trường hợp cả công ty lỗ nhưng có chi nhánh lãi)?

Trả lời:

Trường hợp doanh nghiệp lỗ,

- + Nếu NOPBID < 0, thì chi phí lãi vay không được trừ thuế TNDN.
- + Nếu NOPBID > 0, thì chi phí lãi vay vượt 30% NOPBID không được trừ thuế TNDN.

Thứ tự cán trừ lãi/ lỗ: (Theo Khoản 9, Điều 18, TT 78/2014)

- + Trong cùng kỳ tính thuế: nếu hoạt động ưu đãi bị lỗ, và hoạt động không ưu đãi có thu nhập (hoặc ngược lại), thì Công ty được lựa chọn bù trừ vào thu nhập chịu thuế của các hoạt động có thu nhập.
- + Lỗ của các kỳ tính thuế trước (vẫn trong thời hạn chuyển lỗ): doanh nghiệp phải chuyển lỗ tương ứng với các hoạt động ưu đãi/ k ưu đãi có thu nhập. Nếu k tách riêng được, thì Công ty chuyển lỗ vào thu nhập của hoạt động được hưởng ưu đãi trước, sau đó vẫn còn lỗ thì chuyển vào thu nhập của hoạt động không được hưởng ưu đãi.
- Việc chuyển lỗ giữa các chi nhánh: Không có quy định về vấn đề này, nên rủi ro cao không được.

Trường hợp 5:

Trong cùng năm tài chính, doanh nghiệp vừa có chi phí lãi vay, vừa có lãi tiền gửi từ hoạt động gửi tiết kiệm tại ngân hàng (Kỳ hạn cả 6 tháng và 1 năm). Tổng số tiền gửi ngân hàng lớn hơn tổng đi vay. Vậy chi phí lãi vay có được tính vào chi phí được trừ không? Cần phải giải trình những gì nếu cơ quan thuế chất vấn trong trường hợp này?

Trả lời: _____

Theo Nghị định 132, tổng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ của người nộp thuế.

Như vậy, công ty cần trừ lãi tiền gửi khỏi chi phí lãi vay trong năm, sau đó so sánh với mức khống chế 30% theo quy định trên. Trường hợp lãi tiền gửi lớn hơn chi phí lãi vay trong năm, thì tất cả chi phí lãi vay của năm đó đều được trừ.

Trường hợp 6:

Quy định mới về thuế tối thiểu toàn cầu có ảnh hưởng đến quyết toán thuế TNDN không? Xác định thu nhập chịu thuế theo quy định thuế tối thiểu toàn cầu như thế nào?

Trả lời:

Quy định mới về GMT không ảnh hưởng đến quyết toán thuế CIT. Việc kê khai, quyết toán CIT được thực hiện như bình thường.

Trường hợp Công ty thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết 107/2023/QH15, nếu Công ty có (i) thu nhập theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu, và (ii) thuế suất thực tế tại VN dưới mức thuế suất tối thiểu 15%, thì xác định lại thuế TNDN bổ sung thuế tối thiểu nội địa đạt chuẩn tại VN (Theo Khoản 1, Điều 4, Nghị quyết 107/2023/QH15) và kê khai trong vòng 12 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính (tức là 9 tháng sau khi nộp tờ khai QT thuế CIT).

Trường hợp 7:

Dự phòng bảo hành sản phẩm hàng hóa cho khách hàng có được coi là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN?

Trả lời:

Dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng cho khách hàng có thể được trừ khi tính thuế TNDN nếu được trích lập theo Thông tư 48/2019/TT-BTC và có đủ hồ sơ chứng minh. Cụ thể:

- Tổng mức trích lập dự phòng bảo hành của các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng theo cam kết với khách hàng nhưng tối đa không quá 5% tổng doanh thu tiêu thụ trong năm đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và không quá 5% trên giá trị hợp đồng đối với các công trình xây dựng.
- Doanh nghiệp tổng hợp toàn bộ khoản dự phòng vào bảng kê chi tiết. Bảng kê chi tiết là căn cứ để hạch toán vào chi phí của doanh nghiệp trong kỳ.
- Tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm, căn cứ tình hình tiêu thụ, bàn giao sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng và các cam kết bảo hành tại hợp đồng hoặc các văn bản quy định liên quan, doanh nghiệp thực hiện trích lập dự phòng theo quy định.

Câu hỏi:

Những điểm thay đổi mới nhất về thuế TNDN?

Trả lời:

Một số điểm thay đổi đáng lưu ý trong Dự thảo Luật thuế TNDN và Dự thảo Nghị định hướng dẫn luật thuế TNDN mới nhất:

1. Bù trừ, chuyển lỗ khi tính thuế TNDN

- Doanh nghiệp có nhiều hoạt động SXKD trong kỳ tính thuế thì được bù trừ số lỗ của các hoạt động với nhau, nhưng không bù trừ với thu nhập của hoạt động SXKD đang được hưởng ưu đãi thuế.
- Cho phép doanh nghiệp được bù trừ lãi của hoạt động “chuyển nhượng bất động sản”, “chuyển nhượng dự án đầu tư”, “chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư” với lỗ của hoạt động SXKD trong kỳ tính thuế, ngoại trừ thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia, chuyển nhượng quyền thăm dò dự án thăm dò, khai thác và chế biến tài nguyên khoáng sản.

Câu hỏi:

2. Các khoản chi phí được trừ và không được trừ

- Sửa đổi điều kiện “thanh toán không dùng tiền mặt” theo mức cụ thể của quy định pháp luật có liên quan.
- Bổ sung một số khoản chi phí không được trừ, bao gồm:
 - Lãi vay để triển khai các hợp đồng tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí;
 - Lãi vay của đối tượng không phải tổ chức tín dụng hoặc tổ chức kinh tế vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay.
 - Khoản chi không đáp ứng điều kiện chi, nội dung chi theo quy định của pháp luật chuyên ngành;
 - Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ. Theo quy định hiện hành, lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ và các khoản phải thu có gốc ngoại tệ sẽ không được trừ.
- Thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết nhưng không thuộc trường hợp hoàn thuế được tính là chi phí hợp lệ.

3. Thuế suất thuế TNDN

- Sửa đổi mức thuế suất với thu nhập từ hoạt động “chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng tài sản” của doanh nghiệp nước ngoài có cơ sở thường trú hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam theo mức 2% theo doanh thu phát sinh.

Câu hỏi:

4. Ưu đãi thuế TNDN

- Bỏ một số ngành nghề ra khỏi ngành nghề ưu đãi đầu tư: phát triển công nghệ sinh học; tinh chế thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản.
- Bổ sung ngành nghề ưu đãi đầu tư đối với dự án sản xuất, lắp ráp ô tô.
- Khu công nghiệp không còn thuộc địa bàn ưu đãi.
- Trong một số trường hợp cụ thể, nếu khoản thu nhập của doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi về thuế suất thuế TNDN, đồng thời cũng đáp ứng các điều kiện ưu đãi theo lĩnh vực khác hoặc địa bàn ưu đãi mà doanh nghiệp lựa chọn hưởng ưu đãi theo lĩnh vực khác hoặc địa bàn, sau khi hết thời gian ưu đãi khác hoặc theo địa bàn thì được chuyển sang áp dụng mức ưu đãi thuế suất cho thời gian còn lại.
- Sửa đổi quy định về ưu đãi với dự án đầu tư mở rộng (“ĐTMR”):
 - Nếu dự án gốc còn trong thời gian hưởng ưu đãi: Được hưởng ưu đãi theo dự án ban đầu cho thời gian còn lại và không phải hạch toán riêng thu nhập tăng thêm từ dự án ĐTMR.
 - Nếu dự án gốc đã hết thời gian hưởng ưu đãi: khoản thu nhập tăng thêm từ dự án ĐTMR được miễn thuế, giảm thuế, bằng với thời gian miễn, giảm áp dụng đối với dự án đầu tư mới cùng ngành nghề, địa bàn ưu đãi, tính từ năm dự án đầu tư hoàn thành vốn đầu tư đã đăng ký. Trường hợp không hạch toán riêng được thu nhập tăng thêm, doanh nghiệp phân bổ theo tỷ lệ tài sản cố định đầu tư mới trên tổng nguyên giá tài sản cố định của doanh nghiệp.

03

Hỏi & Đáp



Cảm Ơn





ONDEMAND

Liên hệ với chúng tôi

Email: info@kpmg.com.vn



Nguyễn Thị Thảo Ly

Giám đốc

Dịch vụ Thuế và Hỗ trợ doanh nghiệp
KPMG Việt Nam



Quét mã QR để truy cập website:
kpmg.com.vn

Một vài hoặc tất cả các dịch vụ được miêu tả trong tài liệu này có thể sẽ không được phép cung cấp cho khách hàng kiểm toán của KPMG và các công ty liên kết hoặc các công ty liên quan của các khách hàng đó.

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.

© 2025 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Phân loại tài liệu: Bảo mật